

Số: /TB-STNMT

Đắk Nông, ngày ...tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022

**Đơn vị được thông báo: Trung tâm quan trắc tài nguyên môi trường
Mã chương: 426**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo tài chính; báo cáo quyết toán năm 2022 của Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngày 30/5/2023 giữa Sở Tài nguyên và môi trường với Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường;

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (*không bao gồm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản*) của Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

(Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường không được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ về thu phí, lệ phí).

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Dự toán được giao trong năm 2.328.000.000 đồng, trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 2.328.000.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 0 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 2.328.000.000 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 2.328.000.000 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng, bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng;

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c kèm theo).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2021 và Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc kéo dài quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đến hết năm 2022. Trong năm, đã điều chỉnh giảm 2.933.770 đồng từ kinh phí NSNN hỗ trợ một phần chi thường xuyên giao tự chủ sang giao không tự chủ.

Đối với kinh phí do NSNN cấp, đơn vị đã sử dụng hết dự toán chi được giao chi tiết theo nội dung chi theo quyết định giao dự toán, cuối năm không có số dư dự toán chuyển nguồn sang năm sau hoặc hủy dự toán. Đối với số thu sự nghiệp, thu dịch vụ, đơn vị đã thực hiện các khoản chi phí theo từng nguồn tài chính để chi nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế với NSNN.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ⁴:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 11.550.227 đồng, trong đó:

- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng

- Trích lập các Quỹ: 6.930.137 đồng

- Kinh phí cải cách tiền lương: 4.620.090 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1b kèm theo).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời gian nộp báo cáo: Đơn vị nộp báo cáo tài chính đúng thời hạn quy định.

- Các mẫu biểu báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán năm: Về cơ bản đơn vị thực hiện đầy đủ các mẫu biểu quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Về lập sổ sách kế toán: Đơn vị mở sổ sách tương đối đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Về chấp hành dự toán chi ngân sách được giao: Đơn vị chấp hành dự toán chi tiết theo từng nguồn kinh phí, từng lĩnh vực chi. Chênh lệch thu chi từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và hoạt động khác đơn vị đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế với NSNN và phân phối, trích lập các quỹ theo đúng quy định.

- Về chứng từ thu phí, lệ phí và các khoản thu khác: Đơn vị đã mở sổ theo dõi chi tiết các khoản thu dịch vụ.

- Tính hợp pháp của các khoản chi:

Trong năm 2022, đơn vị mua sắm dụng cụ và hóa chất phục vụ cho công tác chuyên môn 536.524.000 đồng; vật tư, dụng cụ và hóa chất cho nhiệm vụ quan trắc mở rộng 150.199.854 đồng, tuy nhiên không có báo cáo tình hình sử dụng vì vậy không biết đã sử dụng hay còn tồn kho.

Đơn vị dùng nguồn thu của năm 2022 để chi 106.274.904 đồng trả tiền phân tích khí thải từ năm 2020 là chưa đúng. Chi bảo trì máy móc thiết bị 35.000.000 đồng không có dự toán chi tiết. Chi sửa chữa máy móc thiết bị 192.202.450 đồng nhiều mục chi chưa rõ ràng, còn trùng lặp.

Đơn vị dùng nguồn thu trong năm để chi hỗ trợ cho viên chức và người lao động nhân dịp các ngày lễ là chưa đúng.

- Về chứng từ kế toán: Cơ bản chứng từ kế toán được lưu đầy đủ theo quy định, tuy nhiên qua kiểm tra nhận thấy còn một tồn tại như sau: Một số hồ sơ còn thiếu quyết định lựa chọn nhà cung cấp, thiếu báo giá, quy trình mua sắm vật tư hàng hóa chưa đầy đủ theo quy định...

2. Kiến nghị:

- Đề nghị đơn vị:

+ Thực hiện việc mua sắm, quản lý và sử dụng dụng cụ, hóa chất đảm bảo chặt chẽ đúng quy định.

+ Đơn vị bám sát dự toán chi sự nghiệp để chi đúng dự toán, tiết kiệm các khoản chi như: Mua sắm dụng cụ và hóa chất, chi thuê xe, thanh toán thuê lao động thuê ngoài và các khoản chi khác trong chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh... để tăng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp có thu và chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động.

+ Hoàn thiện, bổ sung hồ sơ chứng từ còn thiếu như đã nêu ở trên.

+ Trích khấu hao theo quy định để tái đầu tư mua sắm sửa chữa máy móc thiết bị.

Nơi nhận:

- Trung tâm quan trắc TN&MT;
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KH-TC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiệp